

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2022/HS-ST
Ngày : 22/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa
2. Ông Nguyễn Tấn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Thiện – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN V; sinh năm 1990 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã Đ, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (chết) và con bà: Nguyễn Thị Kim V (chết); vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 27/2006/HSST ngày 10/3/2006 Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về hành vi “Cướp giật tài sản”; Bản án số 458/2007/HSST ngày 17/5/2007 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về hành vi “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 27/2006/HSST ngày 10/3/2006, hình phạt chung phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù; Bản án số 122/2009/HSST ngày 22/7/2009 Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về hành vi “Cướp giật tài sản”; Bản án số 243/2012/HSTT ngày 12/9/2012 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về hành vi “Cướp giật tài sản”; Bản án số 160/2016/HSST ngày 18/5/2016, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về hành vi “Cướp giật tài sản”; Tạm giữ, tạm giam: 15/04/2022 (Có mặt).

- Bị hại:

1/Chị Nguyễn Thị Hồng H – sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: 594/34/4 đường A, Phường M, quận THnahj, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

2/Chị Dương Kim N – sinh năm 2000; địa chỉ cư trú: 94/60/8 đường H, Phường N, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 13 phút ngày 14/4/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe Exciter màu đen biển số 59Y3-156.25 (được gắn đèn biển số 59T2-499.66) lưu thông trên các tuyến đường Thái Thị Nhạn, Ni Sư Huỳnh Liên tìm kiếm tài sản sơ hở cướp giật. Khi đến trước nhà số 185/4 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình, V phát hiện chị Nguyễn Thị Hồng H đang dừng xe máy, tay cầm điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh để sử dụng. V liền điều khiển xe áp sát xe của chị H, dùng tay trái giật điện thoại Iphone 11 Promax trên rồi tăng ga tẩu thoát về hướng đường Ni Sư Huỳnh Liên – Lạc Long Quân, quận Tân Bình. Khi tẩu thoát đến trước số nhà 107/11 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình, V dừng lại để kiểm tra điện thoại vừa chiếm đoạt được thì bị Đội Cảnh sát Phòng chống Tội phạm về Trật tự xã hội Công an quận Tân Bình tuần tra phát hiện, bắt giữ cùng với vật chứng giao cho Công an Phường 10, quận Tân Bình xử lý theo thẩm quyền.

Đồng thời, quá trình điều tra xác định, trước khi thực hiện vụ cướp giật tài sản tại số 185/4 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình. Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/04/2022, V điều khiển xe Exciter màu đen biển số 59Y3-156.25 (được gắn đèn biển số 59T2-499.66) áp sát và dùng tay giật điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen của chị Dương Kim N tại trước số 341/13A Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú rồi tăng ga tẩu thoát về hẻm 239 đường Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú. Sau đó, V tiếp tục điều khiển xe máy đến đường Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình tìm tài sản để cướp giật thì bị phát hiện, bắt giữ như trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax 256GB màu xanh, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 65/HĐĐGTS-TTHS ngày 25/5/2022, điện thoại có giá trị 15.000.000 đồng, đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hồng H.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 922/HĐĐGTS-TTHS ngày 14/6/2022, điện thoại có giá trị 10.500.000 đồng, đã trả lại cho bị hại Dương Kim N.

- 01 xe Yamaha Exciter màu đen biển số 59T2-499.66 là phương tiện gây án. V khai mua qua mạng của một người không rõ lai lịch để sử dụng. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Việt Kinh L (137/3/12 đường T, phường N, Quận M) đứng tên chủ xe. Ông L đã bán xe này cho một người không rõ lai lịch với giá 30.000.000 đồng, khi bán không làm giấy mua bán và không làm thủ tục sang tên, chỉ đưa Giấy đăng ký xe cho người mua. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của xe theo quy định.

- 01 biển số xe 59Y3-156.25, kết quả giám định là biển số giả.

- 01 áo khoác nylon dài tay màu xanh có chữ Grab; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số tiền 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS.TB ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát tại phiên luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Sau phiên luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn V, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát xe bị hại, dùng tay trái giật điện thoại di động Iphone 11 Promax 256GB màu xanh trị giá 15.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng H trước nhà số 185/4 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình và áp sát xe, dùng tay giật điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen của chị Dương Kim N trước số 341/13A Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, nhiều lần bị xét xử về hành vi cướp giật tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đề giảm nhẹ một hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 01 áo khoác nylon dài tay màu xanh có chữ Grab; 01 mũ bảo hiểm màu xanh là vật dụng cá nhân, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Samsung A02S màu đen và số tiền 3.000.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 biển số xe 59Y3-156.25, qua giám định là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe Yamaha Exciter màu đen biển số: 59T2-499.66, số máy: 1S9A-027637; số khung: RLCE1S9A0CY027635 (tình trạng đã qua sử dụng) quá trình điều tra chưa xác định người sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng một thời gian nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo NGUYỄN VĂN V phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn V 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 15/4/2022.

[2] Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo khoác nylon dài tay màu xanh có chữ Grab; một mũ bảo hiểm màu xanh; 01 biển số xe 59Y3-156.25.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng và 01 điện thoại di động Samsung A02S màu đen.

Giao 01 xe gắn máy Yamaha Exciter màu đen biển số: 59T2-499.66, số máy: 1S9A-027637; số khung: RLCE1S9A0CY027635 cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 131/PNK ngày 16/11/2022 của Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận Tân Bình)

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Tâm